

Số: /KH-SGDĐT

Đắk Lắk, ngày tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH

Nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022 về Kế hoạch nâng cao Chỉ số PAPI cấp tỉnh năm 2022, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng Kế hoạch Nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC) trong toàn ngành Giáo dục một cách toàn diện, đồng bộ; nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy trong toàn ngành Giáo dục; khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế trong kết quả Chỉ số PAPI của Sở GDĐT năm 2021, phấn đấu nâng cao Chỉ số PAPI của Sở năm 2022 tăng bậc so với năm 2021.

Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan Sở GDĐT (SIPAS), Chỉ số sẵn sàng ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin - truyền thông (ICT - Index).

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch; nâng cao nhận thức của từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc thực hiện nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh.

Tuyên truyền, vận động CB, GV, NV, phụ huynh và học sinh tham gia, hưởng ứng vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách; thực hiện có hiệu quả chủ đề cải cách hành chính năm 2022 “Tăng cường kỷ cương, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh thực hiện chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số”.

2. Yêu cầu

Thủ trưởng các cơ sở giáo dục nghiêm túc quán triệt, triển khai các nhiệm vụ CCHC; kế hoạch thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số PAPI năm 2022 của ngành đến cán bộ, giáo viên, nhân viên thuộc quản lý của đơn vị.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các nội dung CCHC một cách đầy đủ, sâu sắc, tạo sự chuyển biến tích cực, thiết thực và hiệu quả nhất của cán bộ, giáo viên, nhân viên tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh.

II. NỘI DUNG

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tăng cường các kênh truyền thông, hình thức truyền thông về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tới cán bộ, giáo viên, học

sinh và phụ huynh tạo điều kiện thuận lợi để người dân kịp thời, dễ dàng tiếp cận thông tin.

Tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến giúp cho CB, GV, NV nhận thức đầy đủ, sâu sắc về ý nghĩa, tầm quan trọng của Chỉ số PAPI nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CB, GV, NV trong thực hiện nhiệm vụ.

Quán triệt, triển khai có hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, của ngành Giáo dục về cải cách hành chính, nâng cao chất lượng quản trị và hành chính công.

Người đứng đầu các cơ sở giáo dục trực tiếp chỉ đạo toàn diện, thống nhất, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp nhằm cải thiện chất lượng phục vụ dịch vụ giáo dục công đáp ứng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp tại cơ quan, đơn vị.

2. Đối với trực nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ sở, đảm bảo CB, GV, NV, học sinh và phụ huynh hiểu và thực hiện đúng quy định của pháp luật; ý thức đầy đủ về quyền lợi và trách nhiệm của mình trong việc tham gia vào đời sống chính trị tại cơ sở; đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo hướng đi vào thực chất, góp phần xây dựng chính quyền cơ sở dân chủ, trong sạch, vững mạnh.

Phổ biến và mở rộng các kênh giao tiếp thông tin với học sinh, phụ huynh qua các hình thức ứng dụng trực tuyến, thư điện tử. Có cơ chế giám sát việc giải quyết phản ánh của học sinh, phụ huynh người dân.

Triển khai thực hiện nghiêm túc và tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên, phụ huynh, các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tự nguyện tham gia đóng góp kinh phí xây mới, sửa chữa công trình công cộng; công khai các khoản đóng góp tự nguyện theo quy định, đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch, do người dân quyết định thực hiện và quyết định mức đóng góp dưới sự giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

3. Đối với trực nội dung “Công khai, minh bạch”

Thực hiện việc công khai các kế hoạch, chiến lược phát triển của nhà trường; các khoản thu, chi hàng năm tại cơ quan đơn vị; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực chuyên môn; chất lượng đào tạo của đơn vị; các nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị...

Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy trình rà soát, xét duyệt và công khai danh sách học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo và giải quyết các chế độ chính sách xã hội theo đúng quy trình, thủ tục quy định.

4. Đối với trực nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

Thủ trưởng các cơ sở giáo dục tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Phải cụ thể hóa việc thực hiện nhiệm vụ giải trình trong nội quy, quy chế làm việc. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong tương tác giữa chính quyền với người dân, tổ chức.

Thủ trưởng các đơn vị thực hiện nghiêm túc lịch tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo quy định; giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật những khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền.

5. Đối với trực nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

Phát huy vai trò giám sát trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đối với người dân; bảo vệ người dân khi thực hiện việc tố cáo hành vi tham nhũng. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đảm bảo 100%, CB, GV, NV, người lao động được quán triệt, phổ biến quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với chất lượng các dịch vụ công được cung cấp trong lĩnh vực giáo dục để kịp thời chấn chỉnh, nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ người dân.

Tăng cường vai trò giám sát của Ban Thanh tra nhân dân; tránh tình trạng chạy trường, chạy lớp, gây những phiền đối với học sinh, phụ huynh.

6. Đối với trực nội dung “Thủ tục hành chính công”

Kịp thời công bố các TTHC lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên website của trường, các kênh thông tin của đơn vị.

Niêm yết công khai các quy định giải quyết thủ tục, hồ sơ cho học sinh, phụ huynh; bố trí cán bộ, nhân viên có năng lực, tinh thần trách nhiệm cao để bố trí làm việc tại Bộ phận tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục tại cơ quan, đơn vị; xử lý nghiêm những biểu hiện tiêu cực, những phiền đối với người dân.

Thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với với các trường hợp trễ hạn hồ sơ trong giải quyết TTHC, nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân; đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp.

7. Đối với trực nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

Các cơ sở giáo dục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; trang bị đồ dùng, thiết bị phục vụ cho việc dạy học; sử dụng, bảo quản tốt các trang thiết bị; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên về năng lực, kỹ năng giảng dạy và phẩm chất đạo đức.

Rà soát lại toàn bộ trường tiểu học công lập trên địa bàn tỉnh tập trung vào các tiêu chí sau: Lớp học là nhà kiên cố; nhà vệ sinh sạch sẽ; học sinh có nước uống sạch ở trường; học sinh không phải học ca ba; giáo viên không ưu ái học sinh học thêm; giáo viên có trình độ sư phạm tốt; phụ huynh thường xuyên nhận được phản hồi; nhà trường công khai việc thu, chi với phụ huynh học sinh...; có văn bản gửi Sở GDĐT xem xét, trình UBND tỉnh nhằm cải thiện hơn nữa chất lượng dịch vụ của trường tiểu học công lập trong thời gian sắp đến.

8. Đối với trực nội dung “Quản trị môi trường”

Tuyên truyền cho CB, GV, NV, học sinh về Luật Bảo vệ môi trường; lồng ghép việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường vào trong các giờ ngoại khóa, sinh hoạt chủ đề.

Hưởng ứng, triển khai có hiệu quả chương trình trồng cây xanh trong trường

học năm 2022 và những năm học tiếp theo.

9. Đối với trực nội dung “Quản trị điện tử”

Tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, giảng dạy; sử dụng hiệu quả các website, các trang mạng xã hội của nhà trường; tạo điều kiện thuận lợi để phụ huynh, học sinh dễ dàng tiếp cận các nội quy, quy định của nhà trường, các chính sách, pháp luật của tỉnh, của nhà nước.

Để kế hoạch hoàn thành và đạt kết quả cao, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc, phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố thực hiện theo đúng nội dung, nhiệm vụ được giao (*Phụ lục kèm theo*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, cá nhân được phân công thực hiện nhiệm vụ được giao trong kế hoạch.

Báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch về UBND tỉnh, các đơn vị liên quan kịp thời, đúng thời gian quy định.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

Quản triết kế hoạch và xác định cụ thể nội dung công việc, phân công rõ trách nhiệm cho cán bộ, công chức đảm nhiệm công tác CCHC của phòng mình.

Phối hợp với Văn phòng Sở tổ chức thực hiện kế hoạch, báo cáo các nội dung liên quan kịp thời.

3. Các đơn vị trực thuộc, phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố

Xây dựng, triển khai kế hoạch một cách kịp thời, tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm (theo phụ lục); báo cáo về Sở GDĐT qua hệ thống OMS Văn phòng Sở theo đúng thời gian quy định.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong đội ngũ CB, GV, NV và học sinh về công tác CCHC của ngành, của tỉnh năm 2022.

Trên đây là Kế hoạch Nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (theo dõi);
- Ban Giám đốc (để chỉ đạo);
- Sở Nội vụ (để biết);
- Các phòng CMNV thuộc Sở (thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc (thực hiện);
- Các phòng GDĐT (thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thị Kim Oanh